TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ NGÃ NĂM** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **28**/2025/DS-ST
Ngày 11 – 3 – 2025
V/v tranh chấp hợp đồng góp hụi

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ NĂM, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hoàng Văn Thái.

2. Bà Trần Thị Mỹ Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tân – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Lê Ngọc Niềm - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 19 tháng 9 năm 2024, ngày 4 và 11 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 226/2023/TLST-DS ngày 05 tháng 7 năm 2023 về tranh chấp hợp đồng góp hụi, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 196/2024/QĐXXST-DS ngày 02 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Phạm Thị Đ**, sinh năm 1962. Địa chỉ: Ấp M, xã M, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:

1. Chị **Phạm Thị D**, sinh năm 1999; địa chỉ: Khóm C, Phường A, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng (theo văn bản ủy quyền ngày 22-8-2024, có mặt).

2. Ông **Nguyễn Văn U** , sinh năm 1984; địa chỉ: Khóm C, Phường A, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng (theo văn bản ủy quyền ngày 22-8-2024, vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn:

1. Luật sư **Lâm Thị Hằng N**, Luật sư của Văn phòng L1, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh S (có mặt).

2. Luật sư **Lê Thị N1**, Luật sư của Văn phòng L1, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh S (vắng mặt).

- *Bị đơn:*

1. Bà **Phạm Thị N2**, sinh năm 1973. Địa chỉ: Ấp M, xã M, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

2. Ông **Phạm Văn D1**. Địa chỉ: Ấp M, xã M, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của các bị đơn bà Phạm Thị N2, ông Phạm Văn D1: Anh **Phạm Quốc L**, sinh năm 1996. Địa chỉ: Ấp M, xã M, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng (theo văn bản ủy quyền ngày 20-8-2024, có mặt).

- *Người làm chứng*:

1. Bà **Nguyễn Thị D2**, sinh năm 1964. Địa chỉ: Ấp M, xã L, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

2. Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1955. Địa chỉ: Ấp M, xã L, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

3. Bà **Phạm Thị N3**, sinh năm 1957. Địa chỉ: Ấp M, xã L, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

4. Bà **Huỳnh Thị D3**, sinh năm 1977. Địa chỉ: Ấp M, xã L, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

5. Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1970. Địa chỉ: Ấp M, xã L, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

6. Bà **Đinh Thị N4**, sinh năm 1959. Địa chỉ: Ấp M, xã L, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

7. Bà **Phạm Thanh N5**. Địa chỉ: Ấp M, xã L, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

8. Bà **Lê Kim H1**. Địa chỉ: Ấp M, xã L, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

9. Bà **Huỳnh Thị T1**. Địa chỉ: Ấp M, xã L, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

10. Bà **Huỳnh Thị G**. Địa chỉ: Ấp M, xã L, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

11. Bà **Nguyễn Thị S**. Địa chỉ: Ấp M, xã L, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

12. Bà **Lâm Thị H2**. Địa chỉ: Ấp M, xã L, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

13. Bà **Lâm Thị N6**, sinh năm 1963. Địa chỉ: Ấp M, xã L, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

14. Bà **Trần Thu C**. Địa chỉ: Ấp M, xã L, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

15. Bà **Lê Kim H3**. Địa chỉ: Ấp M, xã L, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

16. Bà **Huỳnh Thị T2**, sinh năm 1970. Địa chỉ: Ấp M, xã L, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

17. Bà **Phạm Thị Đ1**, sinh năm 1960. Địa chỉ: Khóm V, Phường C, thị xã

N, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các tài liệu trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn bà Phạm Thị Đ, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn là chị Phạm Thị D trình bày và yêu cầu như sau:

Năm 2019, bà Phạm Thị Đ làm chủ hụi, đứng ra kêu hụi thì có nhiều người tham gia trong đó có bà Phạm Thị N2 tham gia chơi các dây hụi như sau:

Dây 1: Hụi 1.000.000 đồng (hụi tháng), khui ngày 29-12-2019 âm lịch, một tháng khui 01 lần, có 27 phần, bà N2 tham gia 01 phần nói là chơi dùm cháu tên trong danh sách chơi hụi là tên T3 (cháu dữ). Bà N2 đóng hụi sống được 01 lần ngày 29-12-2019 âm lịch là 650.000 đồng.

Đến lần thứ 02, ngày 29-01-2020 âm lịch thì bà N2 hốt hụi số tiền là 17.250.000 đồng (đã trừ tiền đầu thảo). Ngày 04-02-2020 âm lịch, bà Đ có đến nhà bà N2 để giao tiền hụi, bà N2 đã nhận đủ tiền. Việc giao nhận tiền có làm giấy tờ do bà N2 có ký tên vào, tuy nhiên ở dây hụi này bà N2 ký tên là T3. Sau đó bà N2 đã đóng tiền hụi chết đến lần thứ 20, và đến lần thứ 21 về sau thì bà N2 không chịu đóng hụi chết. Trong khi đó dây hụi này đã mãn, như vậy là ở phần hụi này bà N2 còn nợ bà Đ 07 lần hụi chết, số tiền là: 1.000.000 đồng x 01 phần x 07 lần = **7.000.000 đồng** ***(Bảy triệu đồng).***

Dây 2: Hụi 1.000.000 đồng (hụi tháng), khui ngày 29-12-2019 âm lịch, một tháng khui 01 lần, có 27 phần, bà N2 tham gia 03 phần. cụ thể:

+ *Phần 1:* Bà N2 nói là chơi dùm cháu nên để tên trong danh sách chơi hụi này là "Diễm cháu Út D4", bà N2 đóng hụi sống được 02 lần cụ thể là:

- Lần 1 ngày 29-12-2019 âm lịch đóng 650.000 đồng.

- Lần 2 ngày 29-01-2020 âm lịch đóng 660.000 đồng.

Tổng cộng bà N2 đóng hụi sống được: 1.310.000 đồng.

Đến lần thứ 03 là ngày 29-02-2020 âm lịch thì bà N2 hốt hụi số tiền là 16.860.000 đồng (đã trừ tiền đầu thảo). Ngày 04-03-2020 âm lịch bà đến nhà bà N2 để giao tiền hụi, bà N2 đã nhận đủ tiền. Việc giao nhận tiền có làm giấy tờ do bà N2 có ký tên vào, tuy nhiên bà N2 ký tên là D3.

+ *Phần 2:* Bà N2 nói là chơi dùm cháu nên để tên trong danh sách chơi hụi này là Lụa, ở phần này bà N2 đóng hụi sống được 03 lần cụ thể là:

- Lần 1 ngày 29-12-2019 âm lịch đóng 650.000 đồng.

- Lần 2 ngày 29-01-2020 âm lịch đóng 660.000 đồng.

- Lần 3 ngày 29-02-2020 âm lịch đóng 640.000 đồng.

Tổng cộng bà N2 đóng hụi sống được: 1.950.000 đồng.

Đến lần thứ 04 là ngày 29-03-2020 âm lịch thì bà N2 hốt hụi số tiền là 17.450.000 đồng (đã trừ tiền đầu thảo). Ngày 04-04-2020 âm lịch, bà có đến nhà

bà N2 để giao tiền hụi, bà N2 đã nhận đủ tiền. Việc giao nhận tiền có làm giấy tờ do bà N2 có ký tên vào, tuy nhiên ở dây hụi này bà N2 ký tên "Dữ" là chồng bà N2.

+ *Phần 3:* Bà N2 chơi và để tên trong danh sách chơi hụi này là Út D4 là tên chồng bà N2, ở phần này bà N2 đóng hụi sống được 04 lần cụ thể là:

- Lần 1 ngày 29-12-2019 âm lịch đóng 650.000 đồng.

- Lần 2 ngày 29-01-2020 âm lịch đóng 660.000 đồng.

- Lần 3 ngày 29-02-2020 âm lịch đóng 640.000 đồng.

- Lần 4 ngày 29-03-2020 âm lịch đóng 650.000 đồng.

Tổng cộng bà N2 đóng hụi sống được: 2.600.000 đồng.

Đến lần thứ 05 là ngày 29-04-2020 âm lịch thì bà N2 hốt hụi số tiền là 17.800.000 đồng (đã trừ tiền đầu thảo). Ngày 04-04-2020 âm lịch (nhuần), bà có đến nhà bà N2 để giao tiền hụi, bà N2 đã nhận đủ tiền. Việc giao nhận tiền có làm giấy tờ do bà N2 có ký tên vào, tuy nhiên ở dây hụi này bà N2 ký tên là D4 là chồng bà N2.

Sau khi hốt hụi, bà N2 đóng tiền hụi chết đến lần thứ 20, từ lần thứ 21 về sau thì bà N2 không chịu đóng hụi chết nữa, trong khi đó dây hụi này đã mãn, như vậy là ở dây hụi này bà N2 còn nợ lại 07 lần hụi chết, số tiền là: 1.000.000 đồng x 03 phần x 07 lần= ***21.000.000 đồng (Hai mươi mốt triệu đồng).***

Dây 3: Hụi 5.000.000 đồng (hụi mùa), khui ngày 15-02-2020 âm lịch, 04 tháng khui 01 lần, có 18 phần. Bà N2 tham gia 02 phần, cụ thể:

+ *Phần 1:* Bà N2 chơi và để tên trong danh sách chơi hụi là Út D4 và đã hốt hụi vào lần thứ nhất vào ngày 15-02-2020 âm lịch với số tiền là 43.600.000 đồng (đã trừ tiền đầu thảo). Ngày 26-02-2020 âm lịch, bà đến nhà bà N2 để giao tiền hụi, bà N2 đã nhận đủ tiền. Việc giao nhận tiền có làm tờ cam kết do bà N2 và ông D4 là chồng bà N2 có ký tên vào.

+ *Phần 2:* Bà N2 nói là chơi dùm cháu T3 nên để tên trong danh sách chơi hụi là T3, bà N2 đóng hụi sống được 01 lần ngày 15-02-2020 âm lịch, đóng 2.700.000 đồng. Đến lần thứ 02 là ngày 15-06-2020 âm lịch thì bà N2 hốt hụi số tiền là 40.900.000 đồng (đã trừ tiền đầu thảo). Ngày 26-06-2020 âm lịch, bà đến nhà bà N2 giao tiền hụi, bà N2 đã nhận đủ tiền. Việc giao nhận tiền có làm tờ cam kết do bà N2 và ông D4 là chồng bà N2 ký tên vào.

Sau đó, ở dây hụi này bà N2 đã đóng tiền hụi chết cho đến lần thứ 05, từ lần thứ 06 về sau thì bà N2 không chịu đóng hụi chết. Trong khi đó dây hụi này đã khui đến lần 11 (ngày 15-01-2021) thì ngưng hụi. Do đó, bà N2 còn nợ lại 06 lần hụi chết nguyên là 60.000.000 đồng và 07 lần hụi chết còn lại do không khui nữa nên chỉ tính bằng 50% là 35.000.000 đồng. Tổng cộng, ở dây hụi này bà N2 còn nợ số tiền hụi chết là ***95.000.000 đồng (chín mươi lăm triệu đồng)***.

Dây 4: Hụi 1.000.000 đồng (hụi tháng), khui ngày 02-4-2020 âm lịch, một tháng khui 01 lần, có 30 phần, bà N2 tham gia 02 phần, cụ thể:

+ *Phần 1:* Bà N2 nói là chơi dùm cháu nên để tên trong danh sách chơi hụi này là "Hân con cô T2", bà N2 đóng hụi sống được 02 lần cụ thể là:

- Lần 1 ngày 02-04-2020 âm lịch đóng 680.000 đồng.

- Lần 2 ngày 02-04-2020 âm lịch nhuần đóng 650.000 đồng.

Tổng cộng bà N2 đóng hụi sống được: 1.330.000 đồng.

Đến lần khui thứ 03 là ngày 02-05-2020 âm lịch thì bà N2 hốt hụi số tiền là 18.780.000 đồng (đã trừ tiền đầu thảo). Ngày 07-05-2020 âm lịch, bà có đến nhà bà N2 để giao tiền hụi, bà N2 đã nhận đủ tiền. Việc giao nhận tiền có làm giấy tờ do bà N2 có ký tên vào, tuy nhiên bà N2 ký tên là H4.

+ *Phần 2*: Bà N2 chơi và để tên trong danh sách chơi hụi này là Út D4, ở phần này bà N2 đóng hụi sống được 03 lần cụ thể là:

- Lần 1 ngày 02-04-2020 âm lịch đóng 680.000 đồng.

- Lần 2 ngày 02-04-2020 âm lịch nhuần đóng 650.000 đồng.

- Lần 3 ngày 02-05-2020 âm lịch đóng 640.000 đồng.

Tổng cộng bà N2 đóng hụi sống được: 1.970.000 đồng.

Đến lần thứ 04 là ngày 02-06-2020 âm lịch thì bà N2 hốt hụi số tiền là 18.620.000 đồng (đã trừ tiền đầu thảo). Ngày 07-06-2020 âm lịch, bà có đến nhà bà N2 để giao tiền hụi, bà N2 đã nhận đủ tiền. Việc giao nhận tiền có làm giấy tờ do bà N2 có ký tên vào.

Sau đó, ở dây hụi này, bà N2 đã đóng tiền hụi chết đến lần thứ 16, từ lần thứ 17 về sau thì bà N2 không chịu đóng hụi chết cho bà nữa, trong khi đó dây hụi này đã mãn hụi nên bà N2 còn nợ lại 14 lần hụi chết, số tiền là: 1.000.000 đồng x 02 phần x 14 lần= ***28.000.000 đồng (hai mươi tám triệu đồng).***

Dây 5: Hụi 1.000.000 đồng (hụi tháng), khui ngày 18-04-2020 âm lịch, một tháng khui 01 lần, có 27 phần, bà N2 tham gia 01 phần, tên trong danh sách chơi hụi là Út D4. Bà N2 đóng hụi sống được 01 lần ngày 18-04-2020 âm lịch, đóng 690.000 đồng. Đến lần thứ 02 là ngày 18-05-2020 âm lịch thì bà N2 hốt hụi số tiền là 16.500.000 đồng (đã trừ tiền đầu thảo). Ngày 23-05-2020 âm lịch, bà có đến nhà bà N2 để giao tiền hụi, bà N2 đã nhận đủ tiền. Việc giao nhận tiền có làm giấy tờ do bà N2 có ký tên vào.

Sau đó, bà N2 đã đóng tiền hụi chết đến lần thứ 15, từ lần thứ 16 về sau thì bà N2 không chịu đóng hụi chết nữa, trong khi đó dây hụi này đã mãn, như vậy là ở dây hụi này bà N2 còn nợ lại 12 lần hụi chết, số tiền là: 1.000.000 đồng x 01 phần x 12 lần= **12.000.000 đồng** ***(mười hai triệu đồng).***

Dây 6: Hụi 1.000.000 đồng (hụi tháng), khui ngày 22-7-2020 âm lịch, một tháng khui 01 lần, có 27 phần, bà N2 tham gia 03 phần cụ thể:

+ *Phần 1*: Bà N2 nói là chơi dùm cháu nên để tên trong danh sách chơi hụi này là "Tiên con Tiết", bà N2 đã hốt hụi vào lần thứ nhất vào ngày 22-07-2020 âm lịch với số tiền là 17.180.000 đồng (đã trừ tiền đầu thảo). Ngày 27-07-2020

âm lịch, bà đến nhà bà N2 để giao tiền hụi và bà N2 đã nhận đủ tiền, ký tên vào, tuy nhiên ở dây hụi này bà nhanh ký tên là T3.

+ *Phần 2:* Bà N2 nói là chơi dùm cháu nên để tên trong danh sách chơi hụi này là "Diễm cháu Út D4", bà N2 đóng hụi sống được 04 lần cụ thể là:

- Lần 1 ngày 22-07-2020 âm lịch đóng 680.000 đồng.

- Lần 2 ngày 22-08-2020 âm lịch đóng 650.000 đồng.

- Lần 3 ngày 22-09-2020 âm lịch đóng 590.000 đồng.

- Lần 4 ngày 22-10-2020 âm lịch đóng 580.000 đồng.

Tổng cộng bà N2 đóng hụi sống được: 2.500.000 đồng.

Đến lần thứ 05 là ngày 22-11-2020 âm lịch thì bà N2 hốt hụi số tiền là 16.260.000 đồng (đã trừ tiền đầu thảo). Ngày 27-11-2020 âm lịch, bà có đến nhà bà N2 để giao tiền hụi, bà N2 đã nhận đủ tiền. Việc giao nhận tiền có làm giấy tờ do bà N2 có ký tên vào.

+ *Phần 3:* Bà N2 chơi và để tên trong danh sách chơi hụi này là Út D4, ở phần này bà N2 đóng hụi sống được 05 lần cụ thể là:

- Lần 1 ngày 22-07-2020 âm lịch đóng 680.000 đồng.

- Lần 2 ngày 22-08-2020 âm lịch đóng 650.000 đồng.

- Lần 3 ngày 22-09-2020 âm lịch đóng 590.000 đồng.

- Lần 4 ngày 22-10-2020 âm lịch đóng 580.000 đồng.

- Lần 5 ngày 22-11-2020 âm lịch đóng 580.000 đồng.

Tổng cộng bà N2 đóng hụi sống được: 3.080.000 đồng.

Đến lần thứ 06 là ngày 22-12-2021 âm lịch thì bà N2 hốt hụi số tiền là 16.470.000 đồng (đã trừ tiền đầu thảo). Ngày 27-12-2021 âm lịch, bà có đến nhà bà N2 để giao tiền hụi, bà N2 đã nhận đủ tiền. Việc giao nhận tiền có làm giấy tờ do bà N2 có ký tên vào.

Sau đó, ở dây hụi này bà N2 đã đóng tiền hụi chết đến lần thứ 12, từ lần thứ 13 về sau thì bà N2 không chịu đóng hụi chết nữa, trong khi đó dây hụi này đã mãn nên bà N2 còn nợ lại 13 lần hụi chết, số tiền là: 1.000.000 đồng x 03 phần x 15 lần= ***45.000.000 đồng (bốn mươi lăm triệu đồng).***

Dây 7: Hụi 1.000.000 đồng (hụi tháng), khui ngày 06-10-2020 âm lịch, một tháng khui 01 lần, có 27 phần, bà N2 tham gia 03 phần cụ thể:

+ *Phần 1*: Bà N2 chơi và để tên trong danh sách chơi hụi là Út D4, bà N2 đóng hụi sống được 02 lần cụ thể là:

- Lần 1 ngày 06-10-2020 âm lịch đóng 650.000 đồng.

- Lần 2 ngày 06-11-2020 âm lịch đóng 630.000 đồng.

Tổng cộng bà N2 đóng hụi sống được: 1.280.000 đồng.

Đến lần thứ 03 là ngày 06-12-2020 âm lịch thì bà N2 hốt hụi số tiền là

15.660.000 đồng (đã trừ tiền đầu thảo). Ngày 11-12-2020 âm lịch, bà có đến nhà bà N2 để giao tiền hụi, bà N2 đã nhận đủ tiền. Việc giao nhận tiền có làm giấy tờ do bà N2 có ký tên vào.

+ *Phần 2:* Bà N2 chơi và để tên trong danh sách chơi hụi là Út D4, bà N2 đóng hụi sống được 06 lần cụ thể là:

- Lần 1 ngày 06-10-2020 âm lịch đóng 650.000 đồng.

- Lần 2 ngày 06-11-2020 âm lịch đóng 630.000 đồng.

- Lần 3 ngày 06-12-2020 âm lịch đóng 590.000 đồng.

- Lần 4 ngày 06-01-2021 âm lịch đóng 690.000 đồng.

- Lần 5 ngày 06-02-2021 âm lịch đóng 650.000 đồng.

- Lần 6 ngày 06-03-2021 âm lịch đóng 790.000 đồng.

Tổng cộng bà N2 đóng hụi sống được: 4.000.000 đồng.

Đến lần thứ 07 là ngày 06-4-2021 âm lịch thì bà N2 hốt hụi số tiền là 21.300.000 đồng (đã trừ tiền đầu thảo). Ngày 11-04-2021 âm lịch, bà có đến nhà bà N2 để giao tiền hụi, bà N2 đã nhận đủ tiền. Việc giao nhận tiền có làm giấy tờ do bà N2 có ký tên vào.

+ *Phần 3*: Bà N2 chơi hụi và để tên trong danh sách chơi hụi là "dâu cô T2", bà N2 đóng hụi sống được 03 lần cụ thể là:

- Lần 1 ngày 06-10-2020 âm lịch đóng 650.000 đồng.

- Lần 2 ngày 06-11-2020 âm lịch đóng 630.000 đồng.

- Lần 3 ngày 06-12-2020 âm lịch đóng 590.000 đồng.

Tổng cộng bà N2 đóng hụi sống được: 1.870.000 đồng

Đến lần thứ 04 là ngày 06-01-2021 âm lịch thì bà N2 hốt hụi số tiền là 18.370.000 đồng (đã trừ tiền đầu thảo). Ngày 11-01-2021 âm lịch, bà có đến nhà bà N2 để giao tiền hụi, bà N2 đã nhận đủ tiền. Việc giao nhận tiền có làm giấy tờ do bà N2 có ký tên vào.

Sau đó, ở dây hụi này bà N2 đã đóng tiền hụi chết đến lần thứ 10, và đến lần thứ 11 về sau thì bà N2 không chịu đóng hụi chết nữa, trong khi đó dây hụi này đã mãn nên bà N2 còn nợ lại 13 lần hụi chết, số tiền là: 1.000.000 đồng x 03 phần x 17 lần= ***51.000.000 đồng (năm mươi mốt triệu đồng).***

Dây 8: Hụi 1.000.000 đồng (hụi tháng), khui ngày 15-12-2020 âm lịch, một tháng khui 01 lần, có 28 phần, bà N2 tham gia 02 phần cụ thể:

+ *Phần 1*: Bà N2 chơi và để tên trong danh sách chơi hụi này là Út D4, bà N2 đóng hụi sống được 01 lần ngày 15-12-2020 âm lịch, đóng 630.000 đồng. Đến lần thứ 02 là ngày 15-01-2021 âm lịch thì bà N2 hốt hụi số tiền là 15.320.000 đồng (đã trừ tiền đầu thảo). Ngày 20-01-2021 âm lịch, bà có đến nhà bà N2 để giao tiền hụi, bà N2 đã nhận đủ tiền. Việc giao nhận tiền có làm giấy tờ do bà N2 có ký tên vào.

+ *Phần 2*: Bà N2 chơi và để tên trong danh sách chơi hụi này là Út D4, bà N2 đóng hụi sống được 09 lần cụ thể là:

- Lần 1 ngày 15-12-2020 âm lịch đóng 630.000 đồng.
- Lần 2 ngày 15-01-2021 âm lịch đóng 570.000 đồng.
- Lần 3 ngày 15-02-2021 âm lịch đóng 680.000 đồng.
- Lần 4 ngày 15-03-2021 âm lịch đóng 590.000 đồng.
- Lần 5 ngày 15-04-2021 âm lịch đóng 570.000 đồng.
- Lần 6 ngày 15-05-2021 âm lịch đóng 560.000 đồng.
- Lần 7 ngày 15-08-2021 âm lịch đóng 650.000 đồng.
- Lần 8 ngày 15-09-2021 âm lịch đóng 620.000 đồng.
- Lần 9 ngày 15-10-2021 âm lịch đóng 700.000 đồng.

Tổng cộng bà N2 đóng hụi sống được: 5.570.000 đồng.

Do dịch bệnh đình hụi vào tháng 6 và 7, đến lần thứ 10 là ngày 15-11-2021 âm lịch thì bà N2 hốt hụi số tiền là 20.920.000 đồng (đã trừ tiền đầu thảo). Ngày 20-11-2021 âm lịch, bà có đến nhà bà N2 để giao tiền hụi, bà N2 đã nhận đủ tiền. Việc giao nhận tiền có làm giấy tờ do bà N2 có ký tên vào.

Sau đó, ở dây hụi này bà N2 đã đóng tiền hụi chết đến lần thứ 8, từ lần thứ 9 về sau thì bà N2 không chịu đóng hụi chết nữa, trong khi đó dây hụi này đã mãn nên bà N2 còn nợ lại 20 lần hụi chết, số tiền là: 1.000.000 đồng x 02 phần x 20 lần= ***40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng).***

Dây 9: Hụi 1.000.000 đồng (hụi tháng), khui ngày 20-01-2021 âm lịch, một tháng khui 01 lần, có 29 phần, bà N2 tham gia 04 phần cụ thể:

+ *Phần 1*: Bà N2 nói là chơi dùm và để tên trong danh sách chơi hụi này là T4, ở phần này bà N2 đã hốt hụi vào lần thứ nhất vào ngày 20-01-2021 âm lịch với số tiền là 17.420.000 đồng (đã trừ tiền đầu thảo). Ngày 25-01-2021 âm lịch, bà có đến nhà bà N2 để giao tiền hụi và bà N2 đã nhận đủ tiền, có ký tên vào, tuy nhiên ở dây hụi này bà nhanh ký tên là T4.

+ *Phần 2*: Bà N2 nói là chơi dùm và để tên trong danh sách chơi hụi này là "Nhí chị vợ T4", bà N2 đóng hụi sống được 01 lần ngày 20-01-2021 âm lịch, đóng 650.000 đồng. Đến lần thứ 02 là ngày 20-02-2021 âm lịch thì bà N2 hốt hụi số tiền là 17.240.000 đồng (đã trừ tiền đầu thảo). Ngày 25-02-2021 âm lịch, bà có đến nhà bà N2 để giao tiền hụi, bà N2 đã nhận đủ tiền. Việc giao nhận tiền có làm giấy tờ do bà N2 có ký tên vào, tuy nhiên ở dây hụi này bà N2 ký tên là N7.

+ *Phần 3*: Bà N2 nói là chơi dùm và để tên trong danh sách chơi hụi này là T4, bà N2 đóng hụi sống được 02 lần cụ thể là:

- Lần 1 ngày 20-01-2021 âm lịch đóng 650.000 đồng.
- Lần 2 ngày 20-02-2021 âm lịch đóng 620.000 đồng.

Tổng cộng bà N2 đóng hụi sống được: 1.270.000 đồng.

Đến lần thứ 03 là ngày 20-03-2021 âm lịch thì bà N2 hốt hụi số tiền là 17.100.000 đồng (đã trừ tiền đầu thảo). Ngày 25-03-2021 âm lịch, bà có đến nhà bà N2 để giao tiền hụi, bà N2 đã nhận đủ tiền. Việc giao nhận tiền có làm giấy tờ do bà N2 ký tên vào, tuy nhiên bà N2 ký tên là T4.

+ *Phần 4*: Bà N2 chơi và để tên trong danh sách chơi hụi này là Út D4, bà N2 đóng hụi sống được 03 lần cụ thể là:

- Lần 1 ngày 20-01-2021 âm lịch đóng 650.000 đồng.

- Lần 2 ngày 20-02-2021 âm lịch đóng 620.000 đồng.

- Lần 3 ngày 20-03-2021 âm lịch đóng 600.000 đồng.

Tổng cộng bà N2 đóng hụi sống được: 1.870.000 đồng.

Đến lần thứ 04 là ngày 20-04-2021 âm lịch thì bà N2 hốt hụi số tiền là 17.000.000 đồng (đã trừ tiền đầu thảo). Ngày 25-04-2021 âm lịch, bà có đến nhà bà N2 để giao tiền hụi, bà N2 đã nhận đủ tiền. Việc giao nhận tiền có làm giấy tờ do bà N2 ký tên vào, tuy nhiên bà N2 ký tên là D4.

Sau đó, ở dây hụi này bà N2 đã đóng tiền hụi chết đến lần thứ 7, từ lần thứ 8 về sau thì bà N2 không chịu đóng hụi chết nữa, trong khi đó dây hụi này đã mãn nên bà N2 còn nợ lại 22 lần hụi chết, số tiền là: 1.000.000 đồng x 04 phần x 22 lần= ***88.000.000 đồng (tám mươi tám triệu đồng).***

Dây 10: Hụi 5.000.000 đồng (hụi mùa), khui ngày 15-02-2021 âm lịch, 06 tháng khui 01 lần, có 12 phần, bà N2 tham gia 01 phần, tên trong danh sách chơi hụi là Út D4. Bà N2 đóng hụi sống được 01 lần ngày 15-02-2021 âm lịch, đóng 2.550.000 đồng. Đến lần thứ 02 là ngày 15-08-2021 âm lịch thì bà N2 hốt hụi số tiền là 28.350.000 đồng (đã trừ tiền đầu thảo). Ngày 30-08-2021 âm lịch, bà có đến nhà bà N2 để giao tiền hụi, bà N2 đã nhận đủ tiền. Việc giao nhận tiền có làm giấy tờ do ông D4 và bà N2 có ký tên vào.

Tuy nhiên dây hụi này đã ngưng hụi vì bà N2 không chịu đóng hụi chết, các hụi viên khác cũng đồng ý ngưng hụi. Bà đã giao tiền lại cho các hụi viên khác, vì vậy ở dây hụi này bà N2 và ông D4 phải trả lại cho bà số tiền hụi đã hốt là ***28.350.000 đồng (hai mươi tám triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng)***.

Dây 11: Hụi 5.000.000 đồng (hụi mùa), khui ngày 15-02-2021 âm lịch, 06 tháng khui 01 lần, có 13 phần, bà N2 tham gia 01 phần, bà N2 nói là chơi dùm nên tên trong danh sách chơi hụi là "Lệ vợ T5". Ở dây hụi này bà N2 hốt hụi lần đầu tiên là ngày 15-02-2021 âm lịch thì bà N2 hốt hụi số tiền là 28.100.000 đồng (đã trừ tiền đầu thảo). Ngày 13-03-2021 âm lịch, bà có đến nhà bà N2 để giao tiền hụi, bà N2 đã nhận đủ tiền. Việc giao nhận tiền có làm giấy tờ do ông D4 và bà N2 có ký tên vào.

Tuy nhiên dây hụi này đã ngưng hụi vì bà N2 không chịu đóng hụi chết, các hụi viên khác cũng đồng ý ngưng hụi, bà đã giao tiền lại cho các hụi viên khác, vì vậy ở dây hụi này bà N2 và ông D4 phải trả lại cho bà số tiền hụi đã hốt là

28.100.000 đồng (hai mươi tám triệu một trăm nghìn đồng).

Dây 12: Hụi 1.000.000 đồng (hụi tháng), khui ngày 25-03-2021 âm lịch, một tháng khui 01 lần, có 28 phần, bà N2 tham gia 02 phần cụ thể:

+ *Phần 1*: Bà N2 nói là chơi dùm nên để tên trong danh sách là D3, bà N2 đóng hụi sống được 01 lần ngày 25-03-2021 âm lịch, đóng 750.000 đồng.

Đến lần thứ 02 là ngày 25-04-2021 âm lịch mở hụi lại thì bà N2 hốt hụi số tiền là 15.840.000 đồng (đã trừ tiền đầu thảo). Ngày 30/04/2021 âm lịch, bà có đến nhà bà N2 để giao tiền hụi, bà N2 đã nhận đủ tiền. Việc giao nhận tiền có làm giấy tờ do bà N2 có ký tên vào.

+ *Phần 2*: Bà N2 chơi và để tên trong danh sách chơi hụi này là Út D4, bà N2 đóng hụi sống được 03 lần cụ thể là:

- Lần 1 ngày 25-03-2021 âm lịch đóng 750.000 đồng.

- Lần 2 ngày 25-04-2021 âm lịch đóng 590.000 đồng.

- Lần 3 ngày 25-05-2021 âm lịch đóng 550.000 đồng.

Tổng cộng bà N2 đóng hụi sống được: 1.890.000 đồng.

Do dịch bệnh nên dây hụi này đình vào tháng 6 và 7, đến lần thứ 04 là ngày 25-08-2021 âm lịch mở hụi lại thì bà N2 hốt hụi số tiền là 16.660.000 đồng (đã trừ tiền đầu thảo). Ngày 30-08-2021 âm lịch, bà có đến nhà bà N2 để giao tiền hụi, bà N2 đã nhận đủ tiền. Việc giao nhận tiền có làm giấy tờ do bà N2 có ký tên vào, tuy nhiên ở dây hụi này bà N2 ký tên là D4.

+ *Phần 3*: Bà N2 nói chơi dùm cháu nên để tên trong danh sách chơi hụi này là T3, bà N2 đóng hụi sống được 04 lần cụ thể là:

- Lần 1 ngày 25-03-2021 âm lịch đóng 750.000 đồng.

- Lần 2 ngày 25-04-2021 âm lịch đóng 590.000 đồng.

- Lần 3 ngày 25-05-2021 âm lịch đóng 550.000 đồng.

- Lần 4 ngày 25-08-2021 âm lịch đóng 590.000 đồng.

Tổng cộng bà N2 đóng hụi sống được: 2.480.000 đồng.

Đến lần thứ 05 là ngày 25-09-2021 âm lịch thì bà N2 hốt hụi số tiền là 16.380.000 đồng (đã trừ tiền đầu thảo). Ngày 30-09-2021 âm lịch, bà có đến nhà bà N2 để giao tiền hụi, bà N2 đã nhận đủ tiền. Việc giao nhận tiền có làm giấy tờ do bà N2 có ký tên vào, tuy nhiên bà N2 ký tên là T3.

Sau đó, ở dây hụi này bà N2 đã đóng tiền hụi chết đến lần thứ 5, từ lần thứ 6 về sau thì bà N2 không chịu đóng hụi chết nữa, trong khi đó dây hụi này đã mãn nên bà N2 còn nợ lại 23 lần hụi chết, số tiền là: 1.000.000 đồng x 03 phần x 13 lần = **69*.000.000 đồng (Sáu mươi chín triệu đồng).***

Theo đơn khởi kiện (ngày 04-10-2022, bổ sung ngày 26-6-2023 và ngày 08-9-2023), nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Phạm Thị N2, ông Phạm Văn D1 trả số tiền hụi còn nợ bao gồm 12 dây hụi, cụ thể:

- Dây hụi 01: Hụi 1.000.000 đồng (hụi tháng), khui ngày 29-12-2019 âm lịch, bà N2, ông D1 còn nợ tiền hụi chết chưa đóng là 7.000.000 đồng.

- Dây hụi 02: Hụi 1.000.000 đồng (hụi tháng), khui ngày 29-12-2019 âm lịch, bà N2, ông D1 còn nợ tiền hụi chết chưa đóng tổng cộng là 21.000.000 đồng.

- Dây hụi 03: Hụi 5.000.000 đồng (hụi mùa), khui ngày 15-02-2020 âm lịch, bà N2, ông D1 còn nợ tiền hụi chết chưa đóng tổng cộng là 95.000.000 đồng

- Dây hụi 04: Hụi 1.000.000 đồng (hụi tháng), khui ngày 02-4-2020 âm lịch, bà N2, ông D1 còn nợ tiền hụi chết chưa đóng tổng cộng là 28.000.000 đồng

- Dây hụi 05: Hụi 1.000.000 đồng (hụi tháng), khui ngày 18-4-2020 âm lịch, bà N2, ông D1 còn nợ tiền hụi chết chưa đóng là 12.000.000 đồng.

- Dây hụi 06: Hụi 1.000.000 đồng (hụi tháng), khui ngày 22-7-2020 âm lịch, bà N2, ông D1 còn nợ tiền hụi chết chưa đóng tổng cộng là 45.000.000 đồng.

- Dây hụi 07: Hụi 1.000.000 đồng (hụi tháng), khui ngày 06-10-2020 âm lịch, bà N2, ông D1 còn nợ tiền hụi chết chưa đóng tổng cộng là 51.000.000 đồng.

- Dây hụi 08: Hụi 1.000.000 đồng (hụi tháng), khui ngày 15-12-2020 âm lịch, bà N2, ông D1 còn nợ tiền hụi chết chưa đóng tổng cộng là 40.000.000 đồng.

- Dây hụi 09: Hụi 1.000.000 đồng (hụi tháng), khui ngày 20-01-2021 âm lịch, bà N2, ông D1 còn nợ tiền hụi chết chưa đóng tổng cộng là 88.000.000 đồng.

- Dây hụi 10: Hụi 5.000.000 đồng (hụi mùa), khui ngày 15-02-2021 âm lịch, bà N2, ông D1 còn nợ tiền hụi chết chưa đóng là 28.350.000 đồng.

- Dây hụi 11: Hụi 5.000.000 đồng (hụi mùa), khui ngày 15-02-2021 âm lịch, bà N2, ông D1 còn nợ tiền hụi chết chưa đóng là 28.100.000 đồng.

- Dây hụi 12: Hụi 1.000.000 đồng (hụi tháng), khui ngày 25-03-2021 âm lịch, bà N2, ông D1 còn nợ tiền hụi chết chưa đóng tổng cộng là 69.000.000 đồng.

Tổng cộng, bà Phạm Thị Đ yêu cầu bà Phạm Thị N2 và ông Phạm Văn D1 trả tiền nợ hụi của 12 dây hụi nêu trên là 512.450.000 đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, các bị đơn bà Phạm Thị N2, ông Phạm Văn D1 và người đại diện hợp pháp của các bị đơn là anh Phạm Quốc L trình bày:

Bà Phạm Thị N2 có tham gia hụi do bà Phạm Thị Đ làm chủ hụi, loại hụi tháng và hụi mùa nhưng không đúng như lời trình bày và yêu cầu của bà Phạm Thị Đ. Lúc đầu bà chỉ tham gia của bà Đ 02 chân hụi của dây hụi nào bà không nhớ. Sau đó, bà Đ tự khui dây hụi mới rồi lấp hụi bằng cách cho bà hốt dây hụi cũ mà không đưa tiền cho bà, dùng tiền lãnh hụi đó lấp qua chân hụi mới mở, ghi tên cho bà tham gia tiếp. Bà N2 không biết gì về việc này, đến khi bà Đ đòi tiền, tranh chấp ra Tòa thì gia đình mới biết có nhiều dây hụi như vậy.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 28-3-2024, bà Phạm Thị N2 thừa nhận các biên nhận và danh sách sau đây là chữ ký của bà: (1) Tờ cam kết hụi mùa đầu vụ Đ, hụi 5.000.000 đồng, khui ngày 15/2/2021, hốt 28.100.000 đồng giao ngày 13-

3-2021, ký tên "nhanh"; (2) Sổ giao tiền của dây hụi mở ngày 15-12-2020 gồm 28 chưng, hốt 20.920.000 đồng ngày 20/11, ký tên "nhanh". Do đó, bà N2 và ông D1 chỉ đồng ý trả số tiền nợ hụi cho bà Đ là 49.020.000 đồng.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Người đại diện hợp pháp của các bị đơn đề nghị Tòa án chỉ chấp nhận cho các bị đơn trả các khoản nợ hụi mà bị đơn thừa nhận là có ký tên và kết luận giám định xác định là bị đơn có ký nhận tiền. Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn bà Phạm Thị N2, ông Phạm Văn D1 có nghĩa vụ trả lại cho nguyên đơn bà Phạm Thị Đ tổng số tiền hụi còn nợ của 12 dây hụi là 512.450.000 đồng.

- Kiểm sát viên phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc tuân thủ và chấp hành pháp luật tố tụng của người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Đồng thời, phát biểu quan điểm về tính có căn cứ và hợp pháp của yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, yêu cầu phản tố của bị đơn, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc các bị đơn bà Phạm Thị N2, ông Phạm Văn D1 có trách nhiệm liên đới trả cho nguyên đơn bà Phạm Thị Đ số tiền hụi còn nợ 197.100.000 đồng. Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà về việc buộc các bị đơn bà Phạm Thị N2, ông Phạm Văn D1 có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Phạm Thị Đ số tiền nợ hụi là 315.350.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật cần giải quyết: Nguyên đơn khởi kiện các bị đơn có địa chỉ cư trú tại thị xã N, tỉnh Sóc Trăng; yêu cầu Tòa án giải quyết buộc các bị đơn trả tiền hụi còn nợ từ hợp đồng góp hụi. Do đó, Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng có thẩm quyền thụ lý, giải quyết vụ án và quan hệ pháp luật của vụ án cần giải quyết được xác định về việc "*Tranh chấp hợp đồng góp hụi*" theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[3] Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn và các bị đơn, người đại diện hợp pháp của các bị đã thống nhất về các tình tiết, sự việc sau đây:

[4] Dây hụi 08 mở ngày 15-12-2020 gồm 28 chân, tại mục số "10 Út Dữ" của Sổ giao tiền ba ngày gom năm ngày giao tiền (Bút lục số 160), bị đơn bà Phạm Thị N2 có tham gia và ký nhận tiền khi lãnh hụi, còn nợ 20 lần hụi chết. Bà N2 đồng ý trả cho nguyên đơn số tiền nợ ở dây hụi này là 20.000.000 đồng.

[5] Dây hụi 11 mở ngày 15-02-2021 gồm 12 chân, tại Tờ cam kết chưng hụi mùa đầu vụ Đông Xuân năm 2021 (Bút lục số 136), bị đơn bà Phạm Thị N2 thừa nhận có ký cam kết khi lãnh hụi, số tiền hụi lãnh 28.100.000 đồng (đã trừ công

đầu thảo). Do ngưng hụi nên bà N2 đồng ý trả cho nguyên đơn số tiền hụi đã lãnh ở dây hụi này là 28.100.000 đồng.

[6] Kết luận giám định số 236/KLTL-KTHS ngày 31-12-2024 của Phòng K - Công an tỉnh S kết luận: Chữ ký "nhanh" trong Tờ cam kết và trong các sổ giao tiền (ký hiệu A2; A7; A9; A11) và chữ ký từ "nhanh" ở dòng đề số "5 út Dữ" (ký hiệu A8) so với chữ ký của bà Phạm Thị N2 trong các tài liệu mẫu so sánh là do cùng một người ký ra. Chữ viết họ tên Phạm Thị N2 trong tờ cam kết chưng hụi bốn tháng khui 01 lần (ký hiệu A2) so với chữ viết của bà Phạm Thị N2 trong các tài liệu mẫu so sánh là do cùng một người viết ra. Chữ ký, chữ viết tên Phạm Văn D1 trong tờ cam kết chưng hụi bốn tháng khui 01 lần (ký hiệu A3) so với chữ ký, chữ viết của ông Phạm Văn D1 trong các tài liệu mẫu so sánh là do cùng một người ký, cùng một người viết ra.

[7] Các tình tiết sự việc nêu trên là các tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đồng thời, tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện hợp pháp của các bị đơn cũng đồng ý trả cho nguyên đơn những khoản nợ hụi mà bị đơn thừa nhận là có ký tên và những khoản nợ hụi mà kết luận giám định chữ ký, chữ viết của cơ quan chuyên môn xác định là bà N2, ông D1 có ký, viết tên vào tờ cam kết, sổ giao tiền hụi. Cụ thể:

[8] - Dây hụi 03, hụi mùa 5.000.000 đồng, gồm 18 phần, mở ngày 15-02-2020 âm lịch, ông D1 và bà N2 đã tham gia 02 chân và hốt 02 lần hụi theo Tờ cam kết ngày 15-02-2020 (Bút lục số 138 - 139) và Tờ cam kết ngày 21-6-2020 (Bút lục số 138). Sau khi hốt hụi, ông D1, bà N2 đóng hụi chết đến lần thứ 5, còn nợ lại 13 lần hụi chết nhưng hụi khui đến lần thứ 11 thì ngưng. Do đó, ông D1, bà N2 còn nợ 06 lần hụi chết nguyên là 60.000.000 đồng và 50% tiền hụi chết bể của 07 lần khui còn lại là 35.000.000 đồng. Tổng cộng, ở dây hụi này bị đơn phải trả cho nguyên đơn 95.000.000 đồng.

[9] - Dây hụi 04, hụi tháng 1.000.000 đồng, gồm 30 chân, mở ngày 02-4-2020 âm lịch, ở chân hụi tên "Út Dữ" bà N2 đã hốt hụi ở lần khui thứ 4. Theo nguyên đơn cho rằng bị đơn đóng hụi chết đến lần thứ 16 thì ngưng. Tuy nhiên, theo sổ hụi nguyên đơn cung cấp (Bút lục số 169) thể hiện ở chân hụi này bị đơn đã đóng hụi chết đến lần thứ 18. Do đó, HĐXX có cơ sở xác định bị đơn chỉ còn nợ 12 lần hụi chết với số tiền nợ phải trả là 12.000.000 đồng.

[10] - Dây hụi 05, hụi tháng 1.000.000 đồng, gồm 27 chân, mở ngày 18-4-2020 âm lịch, ở chân hụi tên "Út Dữ" bà N2 đã hốt hụi ở lần khui thứ 2, đóng hụi chết đến lần khui thứ 15 thì ngưng đóng, còn phải trả 12.000.000 đồng.

[11] - Dây hụi 06, hụi tháng 1.000.000 đồng, gồm 27 chân, mở ngày 22-7-2020 âm lịch, ở chân hụi tên "Diễm cháu Út D4" bà N2 đã hốt hụi ở lần khui thứ 5, đóng hụi chết đến lần khui thứ 12 thì ngưng đóng, còn lại 15 lần hụi chết phải trả cho nguyên đơn là 15.000.000 đồng.

[12] - Dây hụi 07, hụi tháng 1.000.000 đồng, gồm 27 chân, mở ngày 06-10-2020 âm lịch, ở chân hụi tên "Út Dữ" do bà N2 đã hốt hụi ở lần khui thứ 3, đóng hụi chết đến lần khui thứ 10 thì ngưng đóng, còn lại 17 lần hụi chết phải trả cho

nguyên đơn là 17.000.000 đồng.

[13] - Dây hụi 08, hụi tháng 1.000.000 đồng, gồm 28 chân, mở ngày 15-12-2020 âm lịch, ở chân hụi tên "Út Dữ" do bà N2 thừa nhận đã hốt hụi và ký tên nhận tiền ở lần khui thứ 10. Tuy nhiên, ở chân hụi này, nguyên đơn bà Đ trình bày trong đơn khởi kiện rằng bị đơn đã đóng hụi sống được 09 lần, đến lần thứ 10 thì hốt hụi nhưng cho rằng bị đơn chỉ đóng hụi chết đến lần thứ 8 thì ngưng đóng, còn nợ lại 20 lần hụi chết là không hợp lý. Do đó, HĐXX có cơ sở xác định bị đơn hốt hụi ở lần khui thứ 10 và sau đó thì không đóng hụi chết, chỉ còn lại 18 lần hụi chết phải trả cho nguyên đơn là 18.000.000 đồng.

[14] - Dây hụi 11, hụi mùa 5.000.000 đồng, gồm 13 phần, mở ngày 15-02-2020 âm lịch, bà N2 đã tham gia 01 chân và hốt hụi 28.100.000 đồng (đã trừ đầu thảo) ở lần khui hụi thứ 2 theo Tờ cam kết ngày 15-02-2020 (Bút lục số 136). Sau khi hốt hụi, bà N2 không đóng hụi chết nhưng chủ hụi cũng tuyên bố ngưng hụi nên chỉ yêu cầu trả lại tiền hụi đã nhận 28.100.000 đồng.

[15] Như vậy, từ những phân tích từ đoạn [10] đến đoạn [17] nêu trên, có cơ sở chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc các bị đơn trả lại số tiền hụi cho nguyên đơn tổng cộng là 197.100.000 đồng.

[16] Xét yêu cầu khởi kiện còn lại của nguyên đơn đối với số tiền nợ hụi buộc bị đơn trả 255.350.000 đồng: Nguyên đơn cho rằng bị đơn bà Phạm Thị Đ trực tiếp tham gia hụi, lãnh hụi theo các Tờ cam kết, sổ giao tiền hụi mà nguyên đơn cung cấp. Tuy nhiên, các bị đơn không thừa nhận. Đối với các chân hụi ký tên "Tiên", "Diễm", "Hân", "T2", "Tợn", "Nhí" không phải là chữ ký, chữ viết của các bị đơn. Đối với chữ ký, chữ viết tên Phạm Thị N2, Phạm Văn D1 ở dây hụi thứ 02, 06, 07, 09, 10, 12 đã được giám định cho kết quả không giám định được hoặc không đủ cơ sở kết luận do không đồng dạng, bị nhòe, bị tô đồ. Những người làm chứng do nguyên đơn cung cấp đều chỉ xác nhận việc bà N2 cùng tham gia chơi hụi do bà Đ làm chủ hụi, còn việc bà N2 tham gia bao nhiêu chân, đã hốt hụi, đóng hụi như thế nào thì họ không biết được. Ngoài ra, nguyên đơn không cung cấp được tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình đối với những phần này là có căn cứ. Do đó, HĐXX không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về các phần hụi này.

[17] Từ những phân tích nêu trên, xét đề nghị của Kiểm sát viên là cơ cở nên HĐXX chấp nhận; yêu cầu của nguyên đơn, đề nghị của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn là có cơ sở để chấp nhận một phần.

[18] Án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với phần yêu cầu không được Tòa án chấp nhận nhưng nguyên đơn bà Phạm Thị Đ là người cao tuổi, có đơn yêu cầu nên thuộc trường hợp được miễn nộp án phí; bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với phần yêu cầu của nguyên đơn đối với bị đơn được Tòa án chấp nhận, theo quy định tại khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 4 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[19] Chi phí tố tụng khác: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, yêu cầu giám định chữ ký của bị đơn đều có cơ sở chấp nhận một phần nên chi phí giám định chữ ký 1.940.000 đồng do nguyên đơn và bị đơn mỗi bên phải chịu 50% là 970.000 đồng, theo quy định tại khoản 2 Điều 161 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92, khoản 1 Điều 147, khoản 2 Điều 161, Điều 235, Điều 266, Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 471 của Bộ luật Dân sự; khoản 1 Điều 24 của Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19-02-2019 của Chính phủ về họ, hụi, bêu, phường; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 4 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc các bị đơn bà Phạm Thị N2, ông Phạm Văn D1 có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Phạm Thị Đ số tiền hụi còn nợ 197.100.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bị đơn bà Phạm Thị N2, ông Phạm Văn D1 có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Phạm Thị Đ số tiền nợ hụi 315.350.000 đồng.

3. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Nguyên đơn bà Phạm Thị Đ phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 15.767.500 đồng nhưng được miễn nộp toàn bộ.

- Các bị đơn bà Phạm Thị N2, ông Phạm Văn D1 phải liên đới chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 9.855.000 đồng.

4. Chi phí tố tụng khác:

- Nguyên đơn bà Phạm Thị Đ phải chịu chi phí giám định 970.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng chi phí giám định đã nộp 970.000 đồng nên phần nghĩa vụ này bà Phạm Thị Đ đã thực hiện xong.

- Các bị đơn bà Phạm Thị N2, ông Phạm Văn D1 phải liên đới chịu chi phí giám định 970.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng chi phí giám định đã nộp 970.000 đồng nên phần nghĩa vụ này bà Phạm Thị N2 và ông Nguyễn Văn D5 đã thực hiện xong.

5. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo bản án này trong thời hạn 15

ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt tại phiên tòa mà không có người đại diện thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- VKSND thị xã Ngã Năm;
- Chi cục THADS thị xã Ngã Năm;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thanh Lâm